

ĐẶC TẢ CẤU TRÚC THÔNG TIN MẪU PHIẾU NHẬN ĐỊNH – PHÂN LOẠI NGƯỜI BỆNH TẠI KHOA CẤP CỨU

Bảng mô tả định dạng

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	Độ dài dữ liệu	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin hành chính	1.1	MaQuanLy	Mã quản lý	Số nguyên	25	
I	Thông tin hành chính	1.2	ID	Mã định danh phiếu/giấy	Số nguyên	25	
I	Thông tin hành chính	1.3	MaBenhNhan	Mã bệnh nhân	Chuỗi	25	
I	Thông tin hành chính	1.4	HoVaTenBenhNhan	Họ và tên bệnh nhân	Chuỗi	250	
I	Thông tin hành chính	1.5	NgaySinh	Ngày sinh	Ngày	YYYY/MM/DD	
I	Thông tin hành chính	1.6	Tuoi	Tuổi người bệnh	Số nguyên	4	
I	Thông tin hành chính	1.7	GioiTinh	Giới tính (1-Nam, 2-Nữ, 3-Khác)	Số nguyên	1	Theo BHYT: 1: Nam; 2: Nữ; 3: Chưa xác định
I	Thông tin hành chính	1.8	DiaChi	Địa chỉ	Chuỗi	500	
I	Thông tin hành chính	1.9	NgayVaoVien	Ngày vào viện	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
I	Thông tin hành chính	1.10	Phong	Phòng khám cấp cứu	Chuỗi	50	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
I	Thông tin hành chính	1.11	Giuong	Số giường cấp cứu	Chuỗi	50	
I	Thông tin hành chính	1.12	NgayDenKham	Ngày giờ bệnh nhân đến khám cấp cứu	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
I	Thông tin hành chính	1.13	LyDoVaoVien	Lý do vào viện (tai nạn, đau bụng, khó thở...)	Chuỗi	1000	
I	Thông tin hành chính	1.14	SoYTe	Tên Sở Y tế	Chuỗi	250	
I	Thông tin hành chính	1.15	BenhVien	Tên bệnh viện	Chuỗi	250	
I	Thông tin hành chính	1.16	MaCSKCB	Mã cơ sở khám chữa bệnh	Chuỗi	25	
I	Thông tin hành chính	1.17	IDMauPhieu	ID mẫu phiếu	Số nguyên	5	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.1	ThoiGian_Lan1	Thời gian đo lần 1	Chuỗi	50	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.2	ThoiGian_Lan2	Thời gian đo lần 2	Chuỗi	50	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.3	NhietDo_Lan1	Nhiệt độ lần 1	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.4	NhietDo_Lan2	Nhiệt độ lần 2	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.5	Mach_Lan1	Mạch lần 1	Chuỗi	20	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
	lần đo)						
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.6	Mach_Lan2	Mạch lần 2	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.7	HuyetAp_Lan1	Huyết áp lần 1 (120/80)	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.8	HuyetAp_Lan2	Huyết áp lần 2	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.9	NhipTho_Lan1	Nhịp thở lần 1	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.10	NhipTho_Lan2	Nhịp thở lần 2	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.11	SpO2_Lan1	SpO2 lần 1 (%)	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.12	SpO2_Lan2	SpO2 lần 2 (%)	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.13	BMI_Lan1	BMI lần 1	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.14	BMI_Lan2	BMI lần 2	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.15	Glasgow_Lan1	Glasgow lần 1 (3-15)	Chuỗi	20	
II	Chỉ số sinh tồn (2 lần đo)	2.16	Glasgow_Lan2	Glasgow lần 2	Chuỗi	20	
III	Đánh giá nguy cơ	3.1	ToanTrang	Toàn trạng (1-Tỉnh, 2-Lơ mơ, 3-	Số nguyên	1	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
				Hôn mê)			
III	Đánh giá nguy cơ	3.2	DauNguc	Đau ngực (1-Không, 2-Có)	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.3	ThangDiemDau	Thang điểm đau (VAS 0-10)	Chuỗi	50	
III	Đánh giá nguy cơ	3.4	NguyCoTeNga	Nguy cơ té ngã (1-Thấp, 2-Trung bình, 3-Cao, 4-Rất cao)	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.5	TrangThaiTinhThan_BT	Bình thường	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.6	TrangThaiTinhThan_LoLang	Lo lắng	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.7	TrangThaiTinhThan_Uru	Ủ rũ	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.8	TrangThaiTinhThan_KichDong	Kích động	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.9	TrangThaiTinhThan_HungHang	Hung hăng	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.10	NongDoDuongHuyet	Nồng độ đường huyết (mmol/L)	Chuỗi	20	
III	Đánh giá nguy cơ	3.11	DiUng	Dị ứng (1-Không, 2-Có)	Số nguyên	1	
III	Đánh giá nguy cơ	3.12	DiUng_GhiChu	Ghi chú dị ứng (thuốc, thức ăn...)	Chuỗi	200	
IV	Kết quả phân loại	4.1	PhanLoanMucDoCapCuu	Kết quả phân loại lần 1 (1-5 theo Manchester hoặc ESI)	Số nguyên	1	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
IV	Kết quả phân loại	4.2	KetQuaPhanLoai_Lan2	Kết quả phân loại lần 2 (nếu đo lại)	Số nguyên	1	
V	Chuyển viện / chuyển khoa	5.1	ChuyenDen_PhongHoiSuc	Chuyển phòng hồi sức (0=Không, 1=Có)	Số nguyên	1	
V	Chuyển viện / chuyển khoa	5.2	ChuyenDen_GiuongCapCuu	Chuyển giường cấp cứu (0=Không, 1=Có)	Số nguyên	1	
V	Chuyển viện / chuyển khoa	5.3	ChuyenDen_Khac	Chuyển nơi khác (0=Không, 1=Có)	Số nguyên	1	
V	Chuyển viện / chuyển khoa	5.4	NBChuyenKhoaKhac	Chuyển khoa khác (1-2)	Số nguyên	1	Quyết định 5937/QĐ-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y Tế: phụ lục 5
V	Chuyển viện / chuyển khoa	5.5	NBChuyenKhoaKhac_LyDo	Lý do chuyển khoa khác	Chuỗi	200	
VI	Người thực hiện	6.1	GioThucHien_Lan1	Giờ thực hiện lần 1	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
VI	Người thực hiện	6.2	NguoiThucHien_1	Người thực hiện lần 1	Chuỗi	250	
VI	Người thực hiện	6.3	MaNguoiThucHien_1	Mã người thực hiện lần 1	Chuỗi	25	
VI	Người thực hiện	6.4	GioThucHien_Lan2	Giờ thực hiện lần 2	Ngày giờ	YYYY/MM/DD HH:mm	
VI	Người thực hiện	6.5	NguoiThucHien_2	Người thực hiện	Chuỗi	250	

STT NHÓM	NHÓM THÔNG TIN	STT TIÊU CHÍ	TIÊU CHÍ THÔNG TIN	MÔ TẢ	Kiểu dữ liệu	ĐỘ DÀI DỮ LIỆU	NGUỒN THAM CHIẾU
				lần 2			
VI	Người thực hiện	6.6	MaNguoiThucHien_2	Mã người thực hiện lần 2	Chuỗi	25	

Chuỗi Json:

```
{
"MaQuanLy": 155005,
"ID": 0,
"MaBenhNhan": "000000001",
"HoVaTenBenhNhan": "Nguyễn Văn A",
"NgaySinh": "2026-04-01",
"Tuoi": 35,
"GioiTinh": 1,
"DiaChi": "123 Lê Lợi, Phường 2, Quận 1, TP.HCM",
"NgayVaoVien": "2026-04-01T14:30:00",
"Phong": "P.CC01",
"Giuong": "G.CC-02",
"NgayDenKham": "2026-04-01T14:30:00",
"LyDoVaoVien": "Khó thở, đau ngực.",
"SoYTe": "Sở Y tế TP Hồ Chí Minh",
"BenhVien": "Bệnh viện Từ Dũ",
"MaCSKCB": "79001",
"IDMauPhieu": 772,
"ThoiGian_Lan1": "2026-04-01T14:30:00",
"ThoiGian_Lan2": "2026-04-01T14:30:00",
"NhietDo_Lan1": "37.6",
"NhietDo_Lan2": "37.5",
"Mach_Lan1": "102",
```

"Mach_Lan2": "96",
"HuyetAp_Lan1": "110/70",
"HuyetAp_Lan2": "115/75",
"NhipTho_Lan1": "24",
"NhipTho_Lan2": "22",
"SpO2_Lan1": "93",
"SpO2_Lan2": "96",
"BMI_Lan1": "22.4",
"BMI_Lan2": "22.4",
"Glasgow_Lan1": "15",
"Glasgow_Lan2": "15",
"ToanTrang": 1,
"DauNguc": 2,
"ThangDiemDau": "VAS 6/10",
"NguyCoTeNga": 2,
"TrangThaiTinhThan_BT": 1,
"TrangThaiTinhThan_LoLang": 1,
"TrangThaiTinhThan_Uru": 0,
"TrangThaiTinhThan_KichDong": 0,
"TrangThaiTinhThan_HungHang": 0,
"NongDoDuongHuyet": "6.2",
"DiUng": 1,
"DiUng_GhiChu": "",
"PhanLoanMucDoCapCuu": 3,
"KetQuaPhanLoai_Lan2": 3,
"ChuyenDen_PhongHoiSuc": 0,
"ChuyenDen_GiuongCapCuu": 1,
"ChuyenDen_Khac": 0,
"NBChuyenKhoaKhac": 0,
"NBChuyenKhoaKhac_LyDo": "",
"GioThucHien_Lan1": "2026-04-01T14:30:00",

```
"NguoiThucHien_1": "ĐD Nguyễn Thị B",  
"MaNguoiThucHien_1": "NV-010/HCM",  
"GioThucHien_Lan2": "2026-04-01T14:30:00",  
"NguoiThucHien_2": "ĐD Trần Thị C",  
"MaNguoiThucHien_2": "NV-012/HCM"  
}
```